

BÁO CÁO TỔNG KẾT
CÔNG TÁC TUYỂN SINH LỚP 10 THPT,
PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ THPT VÀ THPT CHUYÊN
NĂM HỌC 2018-2019

I. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Trên địa bàn toàn tỉnh, công tác tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông (THPT), phổ thông dân tộc nội trú (DTNT) THPT và THPT chuyên (gọi chung là công tác tuyển sinh lớp 10 THPT công lập) năm học 2018-2019 đã được triển khai đúng, đủ theo những yêu cầu và quy định tại các Quy chế có liên quan của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) như:

Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014, Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 và Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 về việc ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy chế tuyển sinh Trung học cơ sở (THCS) và tuyển sinh THPT; Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 và Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 về việc ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên; Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Phổ thông DTNT.

2. Để phù hợp điều kiện thực tiễn tại địa phương và làm cơ sở cho quá trình triển khai, thực hiện công tác tuyển sinh lớp 10 THPT; Sở GDĐT cũng đã tham mưu và tổ chức thực hiện nghiêm túc phương án, kế hoạch, phương thức và chỉ tiêu tuyển sinh lớp đầu cấp năm học 2018-2019 đã được Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh phê duyệt tại các văn bản:

Quyết định số 655/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 về việc phê duyệt Kế hoạch và Phương thức tuyển sinh lớp 6 THCS và lớp 10 THPT năm học 2018-2019 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 713/QĐ-UBND ngày 07/5/2018 về việc phê duyệt Phương án và Kế hoạch tổ chức các kỳ xét tốt nghiệp, thi THPT quốc gia và tuyển sinh lớp đầu cấp THCS, cấp THPT năm 2018 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

3. Trên cơ sở các văn bản của Bộ GDĐT và của UBND tỉnh; Sở GDĐT cũng đã ban hành các công văn hướng dẫn thực hiện cụ thể cho từng công đoạn chuẩn bị và tiến hành kỳ thi, duy trì ổn định các hoạt động, cập nhật và triển khai thực hiện đầy đủ những yêu cầu và quy định tại Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT của Bộ GDĐT.

Từ tháng 10/2017, Sở GDĐT đã thực hiện Phiếu khảo sát và tháng 01/2018, tổ chức Hội thảo về điều chỉnh phương án tuyển sinh lớp 10 THPT trên địa bàn tỉnh; tháng 02/2018, thông báo công khai định hướng tổ chức kỳ thi, việc tổ chức thi môn Tiếng Anh trong kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT công lập để các đơn vị chủ động lập kế hoạch giảng dạy. Sở GDĐT cũng đã sửa đổi một số nội dung hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh THPT (đối tượng được cộng điểm khuyến khích; mức điểm chênh lệch được cộng thêm giữa hai đối tượng ưu tiên; quy định thời hạn nộp hồ sơ trúng tuyển lớp 10 để nhập học; tuyển sinh bổ sung) cho phù hợp với quy định mới của Bộ GDĐT và thực tiễn tại địa phương.

4. Tiếp tục duy trì, tập huấn và triển khai có hiệu quả đến tất cả các Hội đồng (HĐ) tuyển sinh trường THPT phần mềm quản lý thi tuyển sinh thống nhất của Sở GDĐT; thực hiện thông báo công khai kết quả điểm thi, kết quả tuyển sinh và chuẩn trúng tuyển theo từng nguyện vọng tại các HĐ tuyển sinh trường THPT trên website của Sở GDĐT.

5. Kết quả đạt được:

a) Ưu điểm:

- Nhìn chung, công tác tuyển sinh lớp 10 THPT công lập năm học 2018-2019 trên địa bàn toàn tỉnh đã được chuẩn bị và triển khai đúng, đủ theo yêu cầu tại các văn bản của cấp trên và các công văn hướng dẫn thực hiện của Sở GDĐT; kể cả điều chỉnh mức điểm chênh lệch được cộng thêm giữa hai đối tượng ưu tiên, bãi bỏ các đối tượng được cộng thêm điểm khuyến khích, tổ chức thi môn Tiếng Anh trong kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT công lập.

- Chỉ tiêu tuyển sinh của từng trường THPT được phân bổ theo định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS và được thông qua tại hội nghị cán bộ quản lý phòng GDĐT và các đơn vị trực thuộc; những tác động đến thực hiện chỉ tiêu, phát triển quy mô trường lớp, đội ngũ giáo viên,... đã được đề cập và bàn bạc công khai, tạo đồng thuận cao trong toàn ngành.

- Duy trì và triển khai ổn định những điều chỉnh, bổ sung về khu vực tuyển sinh trường phổ thông DTNT THPT theo các văn bản quy định hiện hành; tạo điều kiện thuận lợi trong việc thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh theo từng địa phương thôn, xã.

- Mỗi học sinh chỉ làm 01 đơn đăng ký dự tuyển sinh lớp 10 THPT với nhiều nguyện vọng đã quản lý chặt chẽ hồ sơ đăng ký dự tuyển, tránh phức tạp và hạn chế sai sót của học sinh khi thực hiện hồ sơ đăng ký tuyển sinh.

- Tiếp tục thực hiện việc đăng ký dự thi tuyển sinh lớp 10 trường THPT chuyên với 03 nguyện vọng (02 môn chuyên và lớp không chuyên) đã góp phần tích cực trong việc nâng chất lượng học sinh đầu vào của các lớp chuyên.

- Về học sinh được tuyển thẳng: Nhìn chung, đối tượng học sinh tuyển thẳng đảm bảo đúng theo Quy chế tuyển sinh THPT hiện hành của Bộ GDĐT. Trong quá trình diễn ra kỳ thi đã công nhận bổ sung tuyển thẳng 02 trường hợp (01 trường hợp bị tai nạn giao thông và điều trị khuyết tật; 01 trường hợp bị khuyết tật khiếm thính); không có học sinh được tuyển thẳng vào các trường phổ thông DTNT THPT.

- Về sử dụng phần mềm quản thi tuyển sinh trên máy vi tính; đã tổ chức tập huấn chu đáo và cập nhật, sửa chỉnh phần mềm phù hợp với diễn biến thực tế, tạo nề nếp và quản lý hiệu quả công tác tuyển sinh. So với năm trước, nhiều HĐ tuyển sinh lớp 10 THPT đã sử dụng, khai thác được hết các tính năng của chương trình và có nhiều chuyển biến tích cực.

- Trong quá trình chuẩn bị và triển khai tiến hành các công đoạn của công tác tuyển sinh đã có sự phối hợp đồng bộ, hiệu quả và thể hiện rõ nét trách nhiệm của các trường THCS, các phòng GDĐT và các HĐ tuyển sinh trường THPT.

b) Một số nhược điểm còn tồn tại:

- Chỉ tiêu tuyển sinh được phân bổ ở một số trường THPT chưa phù hợp với phân vùng tuyển sinh (nhất là các trường THPT đóng trên địa bàn vùng khó).

- Về thực hiện Đơn đăng ký dự tuyển:

+ Việc hướng dẫn và tổ chức thực hiện Đơn đăng ký dự tuyển tại một số trường THCS vẫn còn chưa đúng quy định; giáo viên chủ nhiệm vẫn tiếp tục “viết hộ” Đơn đăng ký dự tuyển cho học sinh và dẫn đến tình trạng khiếu nại do giáo viên chủ nhiệm “viết nhầm” (chủ yếu nhầm lẫn nguyện vọng đăng ký dự thi môn khuyến khích Tiếng Anh).

+ Nhiều trường THCS không in trang 2 về hướng dẫn tuyển sinh của Đơn đăng ký dự tuyển sinh vào lớp 10 THPT nên học sinh, gia đình học sinh thiếu thông tin có liên quan; đặc biệt là về “thời hạn nộp hồ sơ trúng tuyển để nhập học”.

+ Còn ghi nhận nhằm điểm trung bình cả năm lớp 9 của học sinh (01 trường hợp).

- Về lịch công tác tuyển sinh: Tiếp tục tái diễn tình trạng chậm trễ so với yêu cầu của một vài đơn vị; như ở các nội dung công tác: Đề nghị thành lập HĐ tuyển sinh lớp 10 trường THPT, HĐ coi thi, báo cáo số liệu đăng ký dự thi,... hoặc việc chọn cử nhân sự coi thi chưa thật chu đáo (còn vắng 06 giám thị; trong đó, có 01 giám thị được phân công làm nhiệm vụ ở 02 HĐ coi thi).

- Về thực hiện chế độ cộng thêm điểm ưu tiên, điểm khuyến khích nghề phổ thông: Qua kiểm tra hồ sơ của các HĐ tuyển sinh lớp 10 trường THPT; còn nhiều trường hợp thiếu hồ sơ ưu tiên (đã được nhập dữ liệu), thông tin về học sinh không trùng khớp; thu nhận hồ sơ ưu tiên không đúng yêu cầu; nhập dữ liệu về xếp loại Nghề phổ thông không chính xác; sắp xếp hồ sơ ưu tiên chưa khoa học (03 HĐ tuyển sinh).

- Việc phổ biến quy chế thi và hướng dẫn thí sinh thực hiện các yêu cầu của tờ giấy thi chưa hiệu quả, chưa được các HĐ coi thi chú trọng; do đó, thí sinh đã có nhiều sai phạm về các quy định khi làm bài thi, ghi các thông tin ở phần phách của tờ giấy thi chưa đúng,...

- Về thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh trường phổ thông DTNT THPT: Còn trường hợp xét trúng tuyển chưa theo chỉ tiêu của xã có hộ khẩu thường trú; tiếp tục diễn ra tình trạng điều chuyển chỉ tiêu giữa các xã, thôn trong huyện (thông qua phản ánh và đề xuất của HĐ tuyển sinh trường THPT DTNT và làm chậm trễ lịch trình công tác tuyển sinh); các phòng GDĐT vẫn chưa quan tâm xây dựng quy trình khảo sát về dự nguồn thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh tại các trường THCS có đối tượng tuyển sinh trường phổ thông DTNT THPT.

- Bộ phận tuyển sinh của Sở GDĐT chưa kiểm soát đầy đủ các học sinh có cùng điều kiện phụ của chuẩn trúng tuyển (03 trường hợp/02 HĐ tuyển sinh).

II. TỔ CHỨC KỲ THI

1. Công tác coi thi:

a) Số liệu:

- | | |
|--|---------------|
| - Tổng số HĐ coi thi: | 21 |
| Trong đó: có 01 HĐ coi thi tuyển sinh THPT chuyên; 02 HĐ coi thi tuyển sinh phổ thông DTNT THPT và 18 HĐ coi thi tuyển sinh THPT công lập. | |
| - Tổng số phòng thi: | 305 |
| Trong đó: HĐ coi thi tuyển sinh THPT chuyên: | 26 phòng thi. |
| - Tổng số học sinh ghi tên dự thi: | 7.280 |
| Trong đó: ghi tên dự thi trường THPT chuyên: | 542 |
| - Số thí sinh vắng cả kỳ thi: | 165 |
| - Số thí sinh vi phạm quy chế và hủy kết quả thi: | 00 |
| - Số cán bộ, giáo viên vi phạm quy chế thi: | 00 |

b) Tình hình coi thi:

- Nhìn chung, kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT công lập năm học 2018-2019 trên địa bàn toàn tỉnh đã diễn ra bình thường, không có tình huống bất thường nghiêm trọng xảy ra, không có trường hợp mất trật tự khu vực thi. Số học sinh đăng ký và dự thi tuyển lớp 10 trường THPT chuyên có chuyển biến rõ nét (tăng 98 thí sinh so với năm trước).

Trường hợp đặc biệt trong quá trình coi thi: thí sinh bị ngắt trong quá trình làm bài thi (02 trường hợp) nhưng đã được xử lý thỏa đáng và đảm bảo được quyền lợi cho thí sinh.

- Về hồ sơ thi:

+ Việc kiểm dò và đối chiếu thông tin của HĐ tuyển sinh lớp 10 trường THPT, của HĐ coi thi chưa thật đạt yêu cầu, còn nhiều trường hợp sai lệch thông tin giữa bảng ghi tên dự thi với các loại hồ sơ khác.

+ Tập biên bản của một vài HĐ coi thi chưa được chú trọng đúng mức, thiếu thông tin và số liệu; chưa ghi đầy đủ số thí sinh ghi danh và vắng thi/môn thi; biên bản tổng kết chưa cung cấp đầy đủ các thông tin cần thiết, chưa ghi đủ tổng số bài thi, số tờ giấy thi/môn thi.

- Thực hiện nghiệp vụ coi thi: Trong quá trình thu bài thi, lãnh đạo một vài HĐ coi thi chưa kiểm tra các thông tin đã yêu cầu tại các loại hồ sơ; như: Phiếu thu bài thi chưa ghi số bài và số tờ đã thu; Tờ bọc bài thi chưa ghi số bài, số tờ giấy thi đã nộp, còn thiếu chữ ký và họ tên người được phân công kiểm bài thi; sắp xếp bài thi chưa đúng quy định;...

- Thực hiện quy định làm bài thi của thí sinh: Một số thí sinh sử dụng bút chì khi làm bài thi môn Ngữ văn; có nhiều thí sinh tẩy xóa, gạch bỏ phần bài làm không đúng yêu cầu (sử dụng bút tẩy, bút chì, tô đậm nét gạch bỏ,...); làm bài bằng hai màu mực khác nhau; ghi tên vào phần bài làm (môn Tiếng Anh); không ghi số báo danh hoặc ghi sai, không đủ số;...

2. Công tác chấm thi:

a) Toàn tỉnh đã thành lập 01 HĐ chấm thi tuyển sinh lớp 10 THPT công lập do Sở GDĐT trực tiếp chủ trì và điều hành; tiến độ công tác đúng theo lịch làm việc dự kiến và đạt yêu cầu về thời điểm công bố kết quả điểm thi tuyển đã quy định tại lịch công tác tuyển sinh chung toàn tỉnh.

b) Nhận định chất lượng bài làm của thí sinh:

- Các môn thi chung:

+ Môn Ngữ văn: Phần Đọc-Hiểu, một số học sinh có liên hệ thực tế song diễn đạt vụng về. Phần Tạo lập văn bản, một số bài làm thể hiện khá tốt năng lực cảm thụ; số ít học sinh chưa hiểu kỹ tác phẩm, nhân vật. Nhiều học sinh còn hạn chế về kỹ năng viết văn, trình bày, diễn đạt, còn viết lan man; viết còn sai chính tả, dùng từ, đặt câu chưa đạt yêu cầu, câu văn lủng củng, trình bày cầu thả,...

+ Môn Toán: Đa số học sinh nắm được kiến thức cơ bản, trọng tâm của chương trình; nhiều học sinh có kỹ năng vận dụng kiến thức tốt, có cách làm bài hay và sáng tạo. Một số học sinh còn hạn chế về kiến thức cơ bản và kỹ năng vận dụng vào bài làm (chưa biết biến đổi phương trình, kỹ năng vẽ hình yếu); chưa thông thuộc công thức tính diện tích hình quạt, tỷ số lượng giác trong tam giác vuông, thiếu sót điều kiện của phương trình; cá biệt, còn học sinh không làm được bài (để giấy trắng hoặc chỉ ghi lại đề thi).

+ Môn Tiếng Anh: Nhiều học sinh còn yếu về kiến thức cơ bản, thiếu vốn từ, lúng túng dạng thức bài thi (Reading); kỹ năng viết, vận dụng kiến thức còn hạn chế, còn mắc lỗi trình bày, lỗi thì, lỗi chính tả, cấu trúc câu.

- Các môn thi chuyên:

Nhìn chung, phần lớn học sinh nắm vững kiến thức, vận dụng tốt vào bài làm, một số học sinh có cách làm bài sáng tạo, bộc lộ năng lực trí tuệ. Tuy nhiên, hầu hết các môn đều có thí sinh còn hạn chế về kiến thức và làm bài thi theo đặc thù của bộ môn. Cụ thể:

+ Môn Ngữ văn: Phần lớn bài làm của học sinh ở mức trung bình-khá, nhiều học sinh

bộ lộ rõ năng lực trí tuệ, có chính kiến. Trong Tạo lập văn bản, chưa thực hiện đúng các yêu cầu về bố cục, cấu trúc, trình bày (còn làm bài theo “gạch ý”, tóm tắt, khái quát ý); số ít học sinh còn hạn chế về khả năng vận dụng kiến thức lý luận văn học vào bài làm; viết còn sai chính tả, dùng từ, đặt câu chưa đạt yêu cầu.

+ Môn Toán: Đa số học sinh có kiến thức cơ bản ở mức độ khá, chất lượng bài làm tốt. Học sinh còn yếu về kỹ năng trình bày bài làm; chưa phân biệt được các phép biến đổi tương đương khi giải phương trình vô tỷ; kiến thức về bất đẳng thức còn hạn chế.

+ Môn Vật lý: Phần lớn học sinh vận dụng tốt kiến thức, làm bài đạt yêu cầu; số ít học sinh thể hiện được năng lực bộ môn, có kỹ năng áp dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. Bên cạnh đó, còn học sinh yếu về kiến thức cơ bản (phần Nhiệt), chưa hiểu rõ yêu cầu của đề thi (phần Điện); cách trình bày bài làm còn yếu.

+ Môn Hóa học: Nhiều học sinh biết vận dụng kiến thức, làm bài thi đạt yêu cầu; số ít học sinh thể hiện được năng lực học tập bộ môn, trình bày bài làm tốt. Học sinh còn yếu về bài tập thực nghiệm (Bài 3: Nhận biết), chưa chú trọng việc cân bằng phương trình hóa học.

+ Môn Sinh học: Học sinh có kỹ năng trong phần toán di truyền (kỹ năng tính toán, kỹ năng biện luận); kỹ năng vận dụng vào thực tiễn chưa thật tốt. Phần lớn học sinh chưa phân tích kỹ yêu cầu đề thi (câu 2d); khả năng khái quát còn hạn chế (câu 7).

+ Môn Tiếng Anh: Học sinh làm bài thể hiện được kiến thức đã tiếp thu trong quá trình học tập; tuy nhiên, kỹ năng vận dụng kiến thức còn thấp, trình bày bài làm chưa khoa học, chưa nêu bật được nội dung đề viết yêu cầu.

c) Chấm kiểm tra:

- Kết quả chấm kiểm tra (môn thi chung và môn chuyên):

+ Môn Ngữ văn: Số bài chấm kiểm tra: 362 bài (chiếm tỷ lệ: 5,03% của tổng bài thi).

+ Môn Toán: Số bài chấm kiểm tra: 404 bài (chiếm tỷ lệ: 5,54% của tổng bài thi).

+ Môn Tiếng Anh: Số bài chấm kiểm tra: 246 bài (chiếm tỷ lệ: 6,22% của tổng bài thi).

- Nhận định của tổ chấm kiểm:

Nhìn chung, các giám khảo làm việc nghiêm túc, trách nhiệm và chấp hành khá đầy đủ các quy định và hướng dẫn về nghiệp vụ chấm thi; vận dụng linh hoạt và khá đều tay khi thực hiện hướng dẫn chấm và biểu điểm. Buổi chấm thi đầu tiên, một số giám khảo chấm chưa đều tay, áp dụng hướng dẫn chấm và biểu điểm đã thống nhất trong quá trình chấm chung chưa thật nhuần nhuyễn nhưng đã được chấn chỉnh và khắc phục tốt.

d) HĐ chấm thi cũng đã tổ chức việc kiểm tra, đối chiếu tất cả các trường hợp được công nhận cộng thêm điểm ưu tiên, khuyến khích và xử lý triệt để các trường hợp thiếu độ tin cậy, thiếu hồ sơ, sai sót trước khi công bố kết quả chấm thi.

3. Phúc khảo bài thi:

a) Toàn tỉnh thành lập 01 HĐ chấm phúc khảo bài thi tuyển sinh do Sở GDĐT trực tiếp điều hành, tổ chức thực hiện các quy định và nghiệp vụ chấm phúc khảo bài thi.

b) Số liệu phúc khảo bài thi:

- Tổng số thí sinh phúc khảo/Tổng bài thi phúc khảo: 87 thí sinh/143 bài thi.

- Số bài thi thay đổi điểm: 43

Trong đó: 43 bài thi đều tăng điểm.

- Số thí sinh được điều chỉnh kết quả thi: 39

- Số thí sinh được điều chỉnh kết quả trúng tuyển: 29

- Các trường hợp phải tổ chức đối thoại: 00

III. THỰC HIỆN QUY TRÌNH TUYỂN SINH

1. Nhìn chung, quy trình tuyển sinh lớp 10 THPT, phổ thông DTNT THPT và THPT chuyên năm học 2018-2019 đã được thực hiện đúng trình tự xét tuyển theo yêu cầu về chỉ tiêu của từng trường THPT và giữa các trường THPT công lập đã quy định tại Quy chế tuyển sinh hiện hành và hướng dẫn của Sở GDĐT.

2. Theo dữ liệu thi tuyển sinh; việc chuyên kết quả điểm xét tuyển giữa các nguyện vọng (môn chuyên 1, môn chuyên 2 và lớp không chuyên của tuyển sinh lớp 10 THPT chuyên; Nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2 của tuyển sinh lớp 10 THPT); quy đổi điểm cộng thêm của môn thi khuyến khích Tiếng Anh đã được thực hiện chính xác, không có nhầm lẫn.

Tuy nhiên, vẫn còn những thiếu sót như: nhập dữ liệu về đăng ký nguyện vọng 1 chưa đúng mã quy định (01 trường hợp); chưa thông báo đầy đủ điểm quy đổi cộng thêm của môn thi khuyến khích Tiếng Anh trên Phiếu báo điểm thi (thí sinh không trúng trường THPT chuyên và chuyển kết quả điểm xét tuyển về các trường THPT khác).

3. Số bài thi không đạt điều kiện xét tuyển sinh (*Tuyển sinh lớp 10 THPT: Bài thi bị điểm không; Tuyển sinh lớp 10 THPT chuyên: Bài thi không đạt điểm lớn hơn 2,0*):

a) Tuyển sinh lớp 10 THPT: Có 48 bài thi bị điểm không (giảm 36 bài so với năm 2017); trong đó, môn Ngữ văn có 02 bài (tương đương năm 2017), môn Toán có 46 bài (giảm 36 bài so với năm 2017); cá biệt, có thí sinh bỏ trống bài thi, không có nội dung nào trong bài làm (môn Toán).

Riêng bài thi môn khuyến khích Tiếng Anh; chỉ có 380 bài thi (chiếm tỷ lệ 11,69%) được quy đổi điểm cộng thêm khi xét tuyển.

b) Tuyển sinh lớp 10 THPT chuyên:

- Bài thi các môn chung: Có 18 bài thi (tăng 09 bài so với năm 2017) không đạt lớn hơn 2,00 điểm; trong đó, môn Tiếng Anh có 17 bài.

- Bài thi các môn chuyên: Có 25 bài thi không đạt lớn hơn 2,00 điểm (giảm 18 bài so với năm 2017); cụ thể: môn Ngữ văn có 01 bài, môn Toán có 03 bài, môn Vật lý có 07 bài, môn Hóa học có 08 bài, môn Sinh học có 01 bài và môn Tiếng Anh có 05 bài.

4. Về tuyển sinh bổ sung; đây là nội dung mới được áp dụng để tạo điều kiện cho các trường THPT chủ động và thực hiện tự chủ tự chịu trách nhiệm trong công tác tuyển sinh lớp 10 của đơn vị. Tuy nhiên; trong quá trình thực hiện, quản lý của nhiều trường THPT còn lúng túng, chưa thực hiện đúng đủ những yêu cầu, quy định của Sở GDĐT; đồng thời, cũng bộc lộ sự chưa đồng bộ của các trường THPT trong việc cung cấp đủ thông tin cho cha mẹ và gia đình học sinh về những sửa đổi trong công tác tuyển sinh THPT.

5. Để đảm bảo thực hiện đủ chỉ tiêu được giao và công nhận học sinh trúng tuyển được chính xác; Sở GDĐT đã cung cấp dữ liệu xét tuyển sinh lớp 10 để các HĐ tuyển sinh trường THPT rà soát các thông tin liên quan, xác định dự kiến chuẩn trúng tuyển cho từng nguyện vọng để chuẩn bị thống nhất chung toàn tỉnh và đối soát số lượng học sinh trúng tuyển chính thức của đơn vị.

Số học sinh thay đổi kết quả trúng tuyển sau phúc khảo bài thi đã được thông báo kịp thời và không làm ảnh hưởng đến kết quả tuyển sinh đã thống nhất chung toàn tỉnh.

IV. KẾT QUẢ TUYỂN SINH

1. Tổng hợp số liệu:

Hệ tuyển	Chỉ tiêu	Tuyển sinh	Đạt tỷ lệ	Ghi chú
Hệ Công lập	6.288	6.219	98,90	<i>thiếu 69 chỉ tiêu</i>
THPT chuyên	215	221	102,79	
PTDTNT THPT	175	175	100,00	
THPT	5.898	5.823	98,73	
Hệ Tư thực	89	90	101,12	<i>vượt 01 chỉ tiêu</i>

2. Kết quả trúng tuyển lớp 10 các trường THPT: (Phụ lục đính kèm công văn này)

3. Một số thông tin so sánh khác:

a) Chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 (công lập, tư thực)/Tổng số học sinh tốt nghiệp THCS (lần 1): **6.348/7.671**, đạt tỷ lệ **82,75%** (giảm 1,68% so với năm học trước).

b) Số học sinh đăng ký dự tuyển lớp 10/Tổng số học sinh tốt nghiệp THCS (lần 1): **7338/7.671**, đạt tỷ lệ **95,66%** (giảm 0,95% so với năm học trước).

c) Số học sinh đăng ký tuyển thẳng vào các trường THPT công lập: **206** học sinh (trong đó, có 147 học sinh đăng ký thi tuyển nguyện vọng 1 vào các trường phổ thông DTNT THPT và 59 học sinh không đăng ký thi). Số học sinh được tuyển thẳng chính thức: **104** học sinh.

d) Số học sinh trúng tuyển lớp 10 (công lập, tư thực)/Tổng số học sinh tốt nghiệp THCS (lần 1): **6.309/7.671**, đạt tỷ lệ **82,24%** (giảm 0,52% so với năm học trước).

e) Số học sinh trúng tuyển lớp 10 (công lập, tư thực)/Chỉ tiêu kế hoạch: **6.309/6.377**, đạt tỷ lệ **98,93%** (tăng 0,92% so với năm học trước); trong đó:

- Hệ công lập: **6.219/6.288**, đạt tỷ lệ **98,90%** (giảm 0,43% so với năm học trước);

- Hệ tư thực: **89/90**, đạt tỷ lệ **101,12%**.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

a) Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2018-2019 được tổ chức nghiêm túc, đúng quy chế; không có cán bộ, giáo viên và học sinh vi phạm quy chế thi; yêu cầu kiến thức của đề thi phù hợp, nội dung chuẩn xác; công tác bảo mật được chú trọng, đảm bảo an toàn.

b) Công tác tuyển sinh được thực hiện theo phương thức *Kết hợp thi tuyển với xét tuyển* cho tất cả các trường THPT và *Thi tuyển* vào trường THPT chuyên đã đạt yêu cầu đề ra và phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn toàn tỉnh; đã thực hiện nghiêm túc kế hoạch, phương thức tuyển sinh đã được UBND tỉnh phê duyệt.

c) Đã tổ chức tốt và hiệu quả việc kết hợp một kỳ thi chung cho công tác tuyển sinh lớp 10 các trường THPT, phổ thông DTNT THPT và THPT chuyên; giảm được sự tốn kém của gia đình học sinh và hạn chế sự căng thẳng về thi cử cho thí sinh và ngành GDĐT.

d) Phần lớn các trường THCS, THPT đã tổ chức việc phổ biến và triển khai thực hiện đúng kế hoạch đề ra; tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tuyển sinh lớp 10 THPT được tiến hành đúng theo lịch trình công tác đã quy định thống nhất chung toàn tỉnh.

e) UBND các cấp, các ngành có liên quan đã phối hợp, hỗ trợ tích cực và tạo mọi điều kiện tốt nhất cho ngành GDĐT tiến hành kỳ thi thông suốt, an toàn, đúng quy chế.

2. Nhược điểm:

a) Chỉ tiêu tuyển sinh phân bổ cho một số trường THPT vẫn chưa phù hợp nên tuyển

sinh chưa đạt chỉ tiêu hoặc số thí sinh đăng ký dự tuyển vào trường không vượt nhiều so với chỉ tiêu được giao (tương tự năm học trước).

b) Điểm trúng tuyển vào lớp 10 của một số trường THPT còn thấp, chất lượng học sinh trúng tuyển vào trường phổ thông DTNT THPT ở một số địa bàn chưa đảm bảo.

c) Cấp quản lý trường THCS chưa thật sự quan tâm phổ biến đầy đủ các nội dung sửa đổi, chưa cung cấp đủ thông tin cần thiết của kỳ thi cho cha mẹ, gia đình học sinh về các đối tượng tuyển thẳng; các đối tượng được cộng thêm điểm ưu tiên; thời hạn nộp hồ sơ trúng tuyển để nhập học;... Ngoài ra, chưa có biện pháp quản lý chặt chẽ quá trình thực hiện Đơn đăng ký dự tuyển của học sinh (tiếp tục vi phạm nghiêm cấm việc “viết hộ”).

d) Chất lượng bài làm của thí sinh đã bộc lộ những điểm yếu trong quá trình dạy học; giáo viên và học sinh cần đầu tư rèn luyện thêm như:

- **Môn Ngữ văn:** Học sinh phải nắm vững kiến thức tiếng Việt để đọc hiểu văn bản và cảm thụ sâu sắc tác phẩm, nhân vật; biết liên hệ giữa bài học với thực tế xung quanh; thường xuyên rèn luyện kỹ năng viết văn, trình bày, diễn đạt, chính tả, dùng từ, chấm câu. Giáo viên giảng dạy đầy đủ kiến thức tiếng Việt và quan tâm rèn luyện kỹ năng đọc hiểu văn bản, trả lời ngắn gọn; hướng dẫn học sinh biết phân tích đánh giá nghệ thuật trong tác phẩm văn xuôi, thường xuyên liên hệ thực tế vào bài dạy; chú trọng luyện tập cho học sinh cảm nhận nhân vật, tác phẩm, kỹ năng làm văn, viết chữ, chính tả, chấm câu.

- **Môn Toán:** Học sinh phải tập trung ghi nhớ, nắm vững những kiến thức cơ bản của chương trình, tăng cường rèn luyện việc giải các bài tập cơ bản để khắc sâu, củng cố kiến thức, rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức. Giáo viên chú trọng giảng dạy đầy đủ những kiến thức cơ bản, trọng tâm của chương trình cấp học; có kế hoạch phụ đạo học sinh yếu kém, rèn luyện tư duy hình học, kỹ năng biến đổi đại số; thường xuyên ôn luyện những kiến thức cơ bản, rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức để làm bài cho học sinh.


- **Môn Tiếng Anh:** Học sinh cần tích cực và chủ động trong học tập, ôn luyện, ghi nhớ từ; thường xuyên tăng cường luyện tập, thực hành nhiều dạng bài tập theo đặc thù bộ môn; chú trọng rèn luyện kỹ năng đọc hiểu, viết câu. Giáo viên chú trọng nhiều hơn việc kiểm tra vốn từ, rèn luyện kỹ năng đọc hiểu, viết câu; cung cấp, giới thiệu và hướng dẫn học sinh biết tự học, tự thực hành các dạng bài tập theo đặc thù bộ môn.

e) Ngoài ra, vẫn còn một số đơn vị còn hạn chế trong khâu thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn cho học sinh; trong khâu hồ sơ, báo cáo,... Những hạn chế trên sẽ được Sở GDĐT tổ chức rút kinh nghiệm cụ thể cho từng đơn vị thông qua Hội nghị bàn về công tác tuyển sinh năm học mới./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh (báo cáo);
- Vụ Giáo dục trung học, Bộ GDĐT (báo cáo);
- Cục Quản lý chất lượng, Bộ GDĐT (báo cáo);
- Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh năm 2018;
- UBND, Phòng GDĐT huyện thành phố;
- Trường CĐSP Ninh Thuận;
- Các trường THPT trực thuộc;
- Lãnh đạo Sở, các phòng thuộc Sở GDĐT;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, KT&QLCLGD.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Anh Linh

Phụ lục: KẾT QUẢ TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2018-2019

(đính kèm công văn số 2047 /BC-SGDĐT ngày 27 /8/2018 của Sở GDĐT)

TT	Trường THPT	CHỈ TIÊU		TRÚNG TUYỂN	
		Học sinh	Lớp	Số lượng	Tỉ lệ %
01.	Chuyên Lê Quý Đôn	215	08	221	102,79
02.	DTNT Ninh Thuận	105	03	105	100,00
03.	DTNT Pinăng Tắc	70	02	70	100,00
04.	Bác Ái	172	04	118	68,60
05.	Trường Chinh	400	10	400	100,00
06.	Nguyễn Du	320	08	317	99,06
07.	Lê Duẩn	200	05	200	100,00
08.	Phan Bội Châu	210	05	210	100,00
09.	Tôn Đức Thắng	420	10	411	97,86
10.	Ninh Hải	451	11	460	102,00
11.	Phan Chu Trinh	210	05	212	100,95
12.	Tháp Chàm	630	15	631	100,16
13.	Chu Văn An	656	16	656	100,00
14.	Nguyễn Trãi	697	17	708	101,58
15.	Phạm Văn Đồng	410	10	410	100,00
16.	Nguyễn Huệ	378	09	343	90,74
17.	An Phước	504	12	503	99,80
18.	Nguyễn Văn Linh	240	06	244	101,67
19.	THPT iSchool (Tư thục)	60	02	61	101,67
20.	THPT Hoa Sen (Tư thục)	29	01	29	100,00
TOÀN TỈNH		6.377	159	6.309	98,93

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Anh Linh

